

**QUYẾT ĐỊNH
HỦY BẢN ÁN SƠ THẨM
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

Với Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Huỳnh Thị Hương Thủy

Các Thẩm phán: Ông Đinh Chí Tâm

Ông Ngô Tấn Lợi

Sau khi xét xử sơ thẩm, bản án dân sự sơ thẩm số 29/2018/DS -ST ngày 11 tháng 9 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Hồng Ngự bị kháng cáo như sau:

Ngày 26 tháng 9 năm 2018, ông Bùi Văn Đ là nguyên đơn của vụ án kháng cáo sửa bản án sơ thẩm, xác định lại ranh đất giữa hai bên theo hướng phần đất của ông bề ngang 06m thì phải xác định ranh ngay vị trí 6m, cụ thể: ranh đất là đường thẳng nối từ mốc M4 đến M5 theo bản đồ trích đo của văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất huyện Hồng Ngự ngày 08/4/2015.

XÉT THẤY:

Ngày 11 tháng 4 năm 2019 và tại phiên tòa phúc thẩm, nguyên đơn là ông Bùi Văn K, ông Bùi Văn Đ, ông Bùi Văn D, bà Bùi Thị K, ông Bùi Văn Á, bà Bùi Thị K có đơn xin rút toàn bộ đơn khởi kiện và ông Bùi Văn Đăng rút đơn kháng cáo về việc “tranh chấp quyền sử dụng đất và đòi bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng”. Tại phiên tòa phúc thẩm ông Nguyễn Văn B vẫn giữ nguyên việc rút đơn khởi kiện của các nguyên đơn và đơn kháng cáo của ông Bùi Văn Đ.

Ngày 30 tháng 5 năm 2019, các bị đơn và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là bà Phan Thị L, anh Nguyễn Ngọc Đ, chị Nguyễn Ngọc G, chị Nguyễn Ngọc N, anh Nguyễn Công D, anh Nguyễn Phước T, anh Nguyễn Trí T, anh Nguyễn Phú Q có văn bản ý kiến đồng ý việc rút đơn khởi kiện của các nguyên đơn. Việc rút đơn khởi kiện của các nguyên đơn và được bị đơn và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đồng ý, việc rút đơn khởi kiện của các nguyên đơn là hoàn toàn tự nguyện, không ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của người khác.

Căn cứ vào điểm b, khoản 1, Điều 299 và Điều 311 của Bộ luật tố tụng dân sự,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Hủy bản án dân sự sơ thẩm số 29/2018/DS-ST ngày 11/9/2018 của Tòa án nhân dân huyện Hồng Ngự và đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số 89/2019/TLPT- DS ngày 22 tháng 01 năm 2019 về việc tranh chấp quyền sử dụng đất và đòi bồi thường thiệt hại giữa:

1. *Nguyên đơn:*

1.1. Ông Bùi Văn K, sinh năm 1944;

1.2. Ông Bùi Văn Đ, sinh năm 1949;

1.3. Ông Bùi Văn D, sinh năm 1957;

1.4. Ông Bùi Văn Â, sinh năm 1961;

Cùng địa chỉ: ấp A, xã B, huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp.

1.5. Bà Bùi Thị K, sinh năm 1960;

1.6. Bà Bùi Thị K, sinh năm 1963.

Cùng địa chỉ: ấp, xã B, huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp.

Người đại diện hợp pháp của các nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1941, địa chỉ: đường X, khóm 1, phường An Thạnh, thị xã Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn ông Bùi Văn Đ: Ông Lý Ngọc B là Trợ giúp viên pháp lý của Chi nhánh trợ giúp pháp lý số 2, thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Đồng Tháp.

2. *Bị đơn:*

Ông Nguyễn Phước H, sinh năm 1954, đã chết ngày 17/10/2017.

Kế thừa quyền nghĩa vụ tố tụng của bị đơn:

2.1. Bà Phan Thị L, sinh năm 1955;

2.2. Anh Nguyễn Ngọc Đ, sinh năm 1973;

2.3. Chị Nguyễn Ngọc G, sinh năm 1976;

2.4. Chị Nguyễn Ngọc N, sinh năm 1979;

2.5. Anh Nguyễn Công D, sinh năm 1981;

2.6. Anh Nguyễn Phước T, sinh năm 1985;

2.7. Anh Nguyễn Trí T, sinh năm 1986;

2.8. Anh Nguyễn Phú Q, sinh năm 1991.

Tất cả cùng địa chỉ: ấp A, xã B, huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp.

Người đại diện hợp pháp của bị đơn:

Anh Nguyễn Phú Q là người đại diện theo ủy quyền của bà Phan Thị L, anh Nguyễn Ngọc Đ, chị Nguyễn Ngọc G, chị Nguyễn Ngọc N, anh Nguyễn

Công D, anh Nguyễn Phước T, anh Nguyễn Trí T (các Văn bản ủy quyền ngày 13/4/2018 và ngày 16/4/2018);

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- 3.1. Bà Phan Thị L, sinh năm 1955;
- 3.2. Chị Nguyễn Ngọc N, sinh năm 1979;
- 3.3. Anh Nguyễn Công D, sinh năm 1981;
- 3.4. Anh Nguyễn Phước T, sinh năm 1985;
- 3.5. Anh Nguyễn Trí T, sinh năm 1986;
- 3.6. Anh Nguyễn Phú Q, sinh năm 1991;
- 3.7. Chị Bùi Thị Ngọc H, sinh năm 1992;
- 3.8. Bà Trịnh Thị Đ, sinh năm 1938;
- 3.9. Bà Phan Thị Mỹ D, sinh năm 1969;
- 3.10. Bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1947.

Cùng địa chỉ: ấp A, xã B, huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp.

Người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Nguyễn Phú Q là người đại diện theo ủy quyền của bà Phan Thị L, chị Nguyễn Ngọc N, anh Nguyễn Công D, anh Nguyễn Phước T, anh Nguyễn Trí T và chị Bùi Thị Ngọc H.

2. Về án phí sơ thẩm:

2.1 Buộc những người thừa kế của bị đơn Nguyễn Phước H, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, gồm: Phan Thị L, Nguyễn Ngọc Đ, Nguyễn Ngọc G, Nguyễn Ngọc N, Nguyễn Công D, Nguyễn Phước T, Nguyễn Trí T, Nguyễn Phú Q, Bùi Thị Ngọc H liên đới chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

2.2 Nguyên đơn Bùi Văn Đ được miễn án phí.

2.3 Buộc các nguyên đơn Bùi Văn K, Bùi Văn D, Bùi Thị K, Bùi Văn Á, Bùi Thị K liên đới chịu 200.000đ án phí dân sự sơ thẩm. Được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 250.000đ theo lai thu số 021193 ngày 29 tháng 01 năm 2015 và 175.000đ theo lai thu số 021637 ngày 26 tháng 02 năm 2016 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp. Các nguyên đơn Bùi Văn K, Bùi Văn Đ, Bùi Văn D, Bùi Thị K, Bùi Văn Á, Bùi Thị K được nhận lại số tiền 225.000đ (Hai trăm hai mươi lăm nghìn đồng).

3. Về chi phí tố tụng khác:

Các nguyên đơn Bùi Văn K, Bùi Văn Đ, Bùi Văn D, Bùi Thị K, Bùi Văn Á, Bùi Thị K tự nguyện liên đới chịu chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ và định giá tài sản số tiền 1.117.000đ, đã chi xong.

Về án phí phúc thẩm: ông Bùi Văn Đ được miễn tiền án phí phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV- THA tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- TAND huyện Hồng Ngự;
- Chi cục THADS huyện Hồng Ngự;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Huỳnh Thị Hương Thủy